

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2021/HS-ST

Ngày 30 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Xuân Đùng, bà Nguyễn Thị Bạ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Sim - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 30/3/2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2021/TLST-HS ngày 02/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2021/QĐXXST-HS ngày 18/3/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Quang A** (tên gọi khác: C), sinh ngày 06/5/1996 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Số nhà A, đường Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Quang S (đã chết) và bà Đỗ Thị Thanh H, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không.

Tiền án: 02.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2014/HSST ngày 17/4/2014, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 31/8/2015, bị cáo được đặc xá, chưa được xóa án tích.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 270/2018/HSST ngày 17/10/2018, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 01 năm tù về tội “Giữ người trái pháp luật”, tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành là 04 năm tù. Ngày 30/4/2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2020 đến nay (có mặt).

Người chứng kiến: Ông Tạ Duy C, sinh năm 1948 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà B, đường M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Trịnh Quang A là người sử dụng ma túy loại Methamphetamine (còn gọi ma túy đá). Do không có việc làm nên A mua ma túy đá về sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 26/10/2020, A điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki, màu đen bạc, biển số 47D1-225.xx đi một mình đến đường Y Ngông giao với đường vành đai thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk gặp một người nam giới tên M (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) mua 05 gói nylon chứa ma túy đá với số tiền 3.000.000 đồng. Đến 17 giờ 00 phút cùng ngày, khi A đang ở nhà bà ngoại tại địa chỉ số nhà C, đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì có một người nam giới (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại cho A vào số 0943023xxx đặt mua 3.000.000 đồng ma túy đá, A đồng ý và hẹn đến khu vực đất trống trên đường Mai Xuân Thưởng giao với đường Trần Quang Diệu, phường T, thành phố B để mua bán ma túy. Sau đó, A điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki, biển số 47D1-225.xx đi một mình mang ma túy đến địa điểm đã hẹn để chờ bán ma túy cho người nam giới thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện, kiểm tra và thu giữ 01 gói nylon chứa ma túy đá trong túi quần bên phải phía trước và 04 gói nylon chứa ma túy đá trong túi quần bên trái phía trước, ngoài ra còn thu giữ của bị cáo: 01 xe mô tô hiệu Suzuki, biển số 47D1-225.xx; 01 điện thoại hiệu Iphone màu vàng và 02 điện thoại hiệu Nokia Model 1280; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Trịnh Quang A; 01 cân điện tử có chữ số 1*CR2032 Battery; 01 chiếc kéo bằng kim loại và 01 ống nhựa kích thước 6cm.

Đến 21 giờ 40 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Quang A tại địa chỉ số nhà A, đường Q, phường T, thành phố B, thu giữ: 01 bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh, ống nhựa trắng; 02 chiếc kéo bằng kim loại; 02 quẹt ga màu trắng và màu xanh; 06 ống nhựa màu đen; 20 ống thủy tinh màu trắng; 50 mảnh nhựa màu trắng hình vuông và hình chữ nhật; 15 gói nhựa hình chữ nhật kích thước (01x03)cm; 01 chiếc kéo kẹp bằng kim loại; 01 đầu đèn khò; 03 tấm nhựa màu trắng và 01 quả hình cầu bằng kim loại màu đen, đường kính 05cm, cao 08cm, một đầu gắn chốt bằng kim loại.

Tại bản Kết luận giám định số 972/GĐMT-PC09 ngày 30/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,7106 gam, loại Methamphetamine; chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 04 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 7,0893 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 4,6976 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong phong bì ghi “quả tang Trịnh Quang A, thu trong túi quần bên phải phía trước”; 7,0457 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong phong bì ghi “quả tang Trịnh Quang A, thu trong túi quần bên trái phía trước” và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại Bản kết luận số 397/C09B ngày 21/01/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 quả hình cầu bằng kim loại màu đen, đường kính 05cm, cao 08cm, một đầu gắn chốt bằng kim loại là lựu đạn tập do Việt Nam sản xuất, thường sử dụng trong huấn luyện quân sự và không thuộc nhóm vũ khí quân dụng.

Tại bản Cáo trạng số 93/CT-VKSTP.BMT ngày 01/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố Trịnh Quang A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Trịnh Quang A từ 9 năm đến 10 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Về xử lý vật chứng, căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy đối với: 11,7433 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 cân điện tử có chữ số 1*CR2032 Battery; 01 ống nhựa kích thước 6cm; 01 bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh, ống nhựa trắng; 03 chiếc kéo bằng kim loại; 02 quẹt ga màu trắng và màu xanh; 06 ống nhựa màu đen; 20 ống thủy tinh màu trắng; 50 mảnh nhựa màu trắng hình vuông và hình chữ nhật; 15 gói nhựa hình chữ nhật kích thước (01 x 03)cm; 01 chiếc kéo kẹp bằng kim loại; 01 đầu đèn khò; 03 tấm nhựa màu trắng; 01 quả lựu đạn tập không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng; trả lại cho bị cáo 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Model 1280 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả lại cho bị cáo 01 Chứng minh nhân dân.

Bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trịnh Quang A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 26/10/2020, tại khu vực đất trống ngã ba đường Mai Xuân Thưởng giao với đường Trần Quang Diệu, thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Trịnh Quang A thực hiện hành vi cất giấu 05 gói nylon chứa 11,7999 gam ma túy loại

Methamphetamine với mục đích để bán cho người khác thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Xét thấy, bị cáo là người thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên biết được ma túy là chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Song do ý thức coi thường pháp luật và vì mục đích tư lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết định khung hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy: Khối lượng ma túy bị cáo cất giấu để bán nêu trên (11,7999 gam) đủ định lượng theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; mặt khác, bị cáo có 02 tiền án, đều chưa được xóa án tích, trong đó lần gần nhất bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 01 năm tù về tội “Giữ người trái pháp luật”, với tình tiết tăng nặng “Tái phạm”. Vì vậy, đối với lần phạm tội này bị cáo còn phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo Trịnh Quang A cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

i) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.

q) Tái phạm nguy hiểm”.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội là rất nghiêm trọng, căn cứ vào các tình tiết của vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chất ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng 11,7433 gam, loại Methamphetamine, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với đồ vật, tài sản liên quan đến hành vi sử dụng, mua bán trái phép chất

ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, gồm: 01 cân điện tử; 01 ống nhựa kích thước 6cm; 01 bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh, ống nhựa trắng; 03 chiếc kéo bằng kim loại; 02 quét ga màu trắng và màu xanh; 06 ống nhựa màu đen; 20 ống thủy tinh màu trắng; 50 mảnh nhựa màu trắng hình vuông và hình chữ nhật; 15 gói nhựa hình chữ nhật kích thước (01 x 03)cm; 01 chiếc kéo kẹp bằng kim loại dài 15cm; 01 đầu đèn khò; 03 tấm nhựa màu trắng; 01 quả lựu đạn tập.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, Imei 357269093157139, gắn sim 0943023xxx, là tài sản của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia Model 1280 và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Trịnh Quang A. Quá trình điều tra xác định là tài sản, giấy tờ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ (đối với 02 chiếc điện thoại) để đảm bảo việc thi hành án.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ 01 quả lựu đạn tập của Trịnh Quang A, Công an thành phố Buôn Ma Thuột ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo và phạt tiền là phù hợp.

Đối với nguồn gốc ma túy, bị cáo khai nhận mua của đối tượng tên M. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của M nên Cơ quan điều tra tách hành vi của đối tượng này ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Suzuki, biển số 47D1-225.xx, quá trình điều tra xác định do bị cáo mượn của một người tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng làm phương tiện đi mua bán ma túy. Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của T nên Cơ quan điều tra tách chiếc xe trên ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Trịnh Quang A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Trịnh Quang A phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trịnh Quang A: 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 26/10/2020.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2.1] Tịch thu tiêu hủy đối với:

- 4,6976 gam và 7,0457 gam chất ma túy loại Methamphetamine, được niêm

phong trong 02 phong bì số 972/GĐMT-PC09 ngày 30/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- 01 cân điện tử có chữ số 1*CR2032 Battery; 01 ống nhựa kích thước 6cm; 01 bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh, ống nhựa trắng; 03 chiếc kéo bằng kim loại; 02 quẹt ga màu trắng và màu xanh; 06 ống nhựa màu đen; 20 ống thủy tinh màu trắng; 50 mảnh nhựa màu trắng hình vuông và hình chữ nhật; 15 gói nhựa hình chữ nhật kích thước (01 x 03)cm; 01 chiếc kéo kẹp bằng kim loại; 01 đầu đèn khò; 03 tấm nhựa màu trắng.

- 01 quả lựu đạn tập được niêm phong, đóng dấu tròn đỏ của Phân viện khoa học hình sự thành phố Hồ Chí Minh.

[2.2] Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với: 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu vàng, Imei 357269093157139, gắn sim 0943023xxx, bị vỡ màn hình, máy không lên nguồn.

[2.3] Trả lại cho bị cáo Trịnh Quang A tài sản sau nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia Model 1280, Imei 354644/05/402423/4, không có sim; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia Model 1280, Imei 354644/05/410473/9, gắn sim 0912059xxx, không kiểm tra được số sim.

[2.4] Trả lại cho bị cáo Trịnh Quang A: 01 giấy Chứng minh nhân dân số 241802xxx mang tên Trịnh Quang A.

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2021 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk)

[3] Về án phí: Bị cáo Trịnh Quang A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp BMT;
- Công an Tp BMT;
- Chi cục THADS Tp B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng